

“Fan” thể thao:

Từ thiếu số lập dị đến cộng đồng tưởng tượng

Y Chan (Tạp chí Luật Khoa)

Không ai biết chính xác từ “fan” được du nhập vào tiếng Việt từ bao giờ, và có lẽ chẳng mấy người bận tâm.



Bìa sách: The University of Chicago Press.

Một cách rất tự nhiên, ai ở Việt Nam cũng có thể trở thành fan, và trong nhiều trường hợp – nhất là khi xuất hiện các thành tích thể thao đáng chú ý – ai cũng muốn được gọi là fan.

Ít người biết rằng, khi mới xuất hiện, “fan” là một từ có ý miệt thị, và những ai bị gọi là “fan” thường bị người khác tránh như tránh tà. Nhưng rất nhanh sau đó, fan trở thành một phần tất yếu của văn hóa đại chúng, thậm chí là công cụ giúp tạo dựng và củng cố danh tính của cá nhân lẫn của cả một cộng đồng.

Quyển sách [“The I in Team: Sports Fandom and the Reproduction of Identity”](#) là câu chuyện thú vị về quá trình hình thành và vai trò của “fan/ fandom” trong xã hội hiện đại. ^[1] Tác giả của nó là Erin Tarver, phó giáo sư chuyên ngành triết học tại trường Oxford College thuộc Đại học Emory, Hoa

Kỳ.

Những kẻ lập dị điên khùng

Theo nhiều tài liệu, từ “fan” xuất hiện lần đầu vào cuối thế kỷ 19 tại vùng Trung Tây (Midwest) nước Mỹ.

Chuyện kể rằng, một ngày đẹp trời, một người đàn ông đến gặp huấn luyện viên của đội bóng chày địa phương tại St. Louis. Người này có thể kể vanh vách tên và thành tích của tất cả các vận động viên bóng chày xuất sắc trong cả nước. Trước mặt các thành viên khác của đội bóng, ông liên tục chất vấn huấn luyện viên, đưa ra ý kiến chỉ đạo về mọi thứ liên quan tới bóng chày.

Sau khi ông ta bị đuổi ra ngoài, huấn luyện viên quay qua hỏi những người khác: Ta gọi kẻ ngớ ngẩn này là gì bây giờ?

Một người trả lời: Tay đó bị khùng (He is a *fanatic*).

Huấn luyện viên: Vậy tôi sẽ gọi ngắn gọn đó là thằng *fan*.

Từ đó về sau, mỗi khi người này loanh quanh khu vực của đội bóng, các thành viên lại bảo nhau: “Thằng khùng” (the fan) xuất hiện kìa.

“Fan” vì vậy được cho là bắt nguồn từ chữ “fanatic”.

Theo từ điển từ nguyên Etymology, vào đầu thế kỷ 16, “[fanatic](#)” mang nghĩa chỉ một người điên (insane person). ^[2] Từ điển Oxford ghi nhận “[fanatic](#)” dùng để mô tả hành vi bị quỷ ám, từ đó có nghĩa một kẻ điên loạn với niềm tin tôn giáo của mình (a religious maniac). ^[3] Ngày nay, “fanatic” được dịch phổ biến là “cuồng tín”.

Ban đầu, từ “fan” được dùng để chỉ những người “không bình thường”, thể hiện sự nhiệt tình quá mức đối với các trận đấu (bóng chày).

Tuy nhiên, sang thế kỷ thứ 20, “fan” mất đi ý nghĩa đáng sợ của nó, và nhanh chóng trở thành một từ được dùng phổ biến. Ngày nay, phần lớn người Mỹ đều nhận mình là fan – hoặc của một câu lạc bộ, đội tuyển, hay một môn thể thao nào đó.

Fan trở thành một thứ “tự định danh” (self-identifier).

Cộng đồng đặc quyền (của các quý ông)

Các fan và “fandom” (những nhóm người hâm mộ) đóng vai trò quan trọng trong việc tạo dựng, duy trì và củng cố danh tính của một cá nhân và đồng thời là của cộng đồng nơi cá nhân đó sinh sống hoặc gắn bó.

Điều này đặc biệt quan trọng, theo tác giả, khi các hội nhóm truyền thống xưa kia, như tôn giáo, ngày càng mất đi sức ảnh hưởng thống trị.

Những cộng đồng fan được hình thành với các liên kết vô hình, nhưng mạnh mẽ, giữa các thành viên.

Những người tham gia các cộng đồng này không chỉ chia sẻ chung mối quan tâm (care) với một câu lạc bộ/ đội tuyển/ vận động viên, mà còn chia sẻ các thực hành (practice) để chứng minh nó.

Erin Tarver chỉ ra ba nhóm thực hành nổi bật: thu thập kiến thức (knowledge acquisition), tham gia vào các hoạt động tập thể (demonstration/ performance) và tham gia vào các cuộc thảo luận (fan discourse).

Trong đó, thu thập kiến thức là một thực hành đáng chú ý.

Tác giả đưa ra ví dụ về sự sùng bái kiến thức của các fan thể thao. Fan thể thao thường được biết đến là những người ngẫu nhiên tìm hiểu và ghi nhớ mọi tin tức, bao gồm cả những thông tin vô thưởng vô phạt, and về câu lạc bộ / đội tuyển mà họ quan tâm. Việc thu thập kiến thức này không chỉ thỏa mãn đam mê của họ, mà còn được xem là chỉ dấu xác định “fan chân chính” và “fan nửa mùa”.

Nó là rào cản nhập môn được đặt ra cho ai muốn nhận mình là fan của một nhóm nào đó.

Không phải ngẫu nhiên mà trong các cộng đồng fan thể thao, phụ nữ là đối tượng bị chất vấn và yêu cầu phải bước qua rào cản này nhiều nhất.

Theo tác giả, thể thao – phần lớn là các hoạt động ganh đua thể chất – vốn dĩ ngay từ đầu đã thể hiện và là biểu trưng cho nam tính (masculinity). Nhưng chỉ một số ít nam giới có đủ năng lực và điều kiện để tham gia thi đấu thể thao, bất kể là chuyên nghiệp

hay nghiệp dư. Chất nam tính của thể thao, vì vậy, không được chia đều cho tất cả đàn ông.

Cho đến khi khái niệm và danh tính “fan” xuất hiện.

Các fan, thông qua những thực hành của mình, chia sẻ – ít nhất là trong suy nghĩ của họ – chung danh tính lẫn số phận với câu lạc bộ, đội tuyển hay vận động viên mà họ ủng hộ.

Việc trở thành fan đem lại cảm giác khoan khoái, giận dữ, hồi hộp, thất vọng, vui sướng, tự hào, v.v. không khác gì trực tiếp thi đấu.

Với những môn thể thao thể hiện sức mạnh nam tính theo suy nghĩ truyền thống, cộng đồng fan cũng “hưởng ké” chất nam tính đó.

Tác giả cho rằng đó là lý do rất nhiều fan thể thao hay xem thường và luôn chất vấn hiểu biết của những fan nữ, có thiên kiến rằng các fan nữ không xứng đáng, hoặc không được phép đứng ngang hàng với nam trong cộng đồng fan.

Thành kiến đặc quyền đó cũng tồn tại ở Việt Nam. [Bài hát cổ động](#) bóng đá gần đây của Đen Vâu là một minh họa sinh động cho nó. ^[4]

Anh hùng hay linh vật

Đối với các cộng đồng fan của những vận động viên, tác giả Erin Tarver đặt ra một vấn đề thú vị: trong mắt các fan hâm mộ, một cá nhân là người hùng (hero) hay linh vật (mascot)?

Sự khác biệt ở chỗ người hùng được xem là đại diện cho các đặc tính tốt đẹp nhất của cộng đồng, không chỉ qua các thành tích thi đấu mà còn ở nhân cách và thực hành sống của họ.

Linh vật, trong khi đó, chỉ là công cụ để thỏa mãn nhu cầu của fan. Các fan chỉ quan tâm cá nhân – linh vật khi họ đem lại chiến thắng, hoặc linh vật đó không làm gì phật lòng họ. Còn khi làm trái ý fan hoặc không may thất bại, linh vật dễ dàng bị vứt bỏ, thậm chí trở thành dê tế thần.

Tác giả đặt ra câu hỏi trong bối cảnh xem xét vấn đề phân biệt chủng tộc ở Mỹ. Với người Việt Nam, câu chuyện chủng tộc có lẽ chưa nhức nhối bằng (hay ít nhất chưa được thể hiện ra rõ ràng). Tuy nhiên, câu hỏi này vẫn đáng được người Việt suy ngẫm.

Cách thức nhà nước, truyền thông và dư luận “anh hùng hóa” tất cả những vận động viên thể thao đạt thành tích mang khá nhiều màu sắc của linh vật. Các người hùng này biến mất, thậm chí là bị vùi dập không thương tiếc ngay khi không còn khả năng đạt thành tích cao.

Tác giả liên hệ những cộng đồng fan thể thao với các “cộng đồng tưởng tượng” (imagined communities), một khái niệm được Benedict Anderson dùng để nói về chủ nghĩa dân tộc (**nationalism**) trong quyển sách nổi tiếng cùng tên.

Có thể nói, không đâu mà tính chất tưởng tượng và tạm bợ của cộng đồng fan lại rõ ràng hơn qua việc “anh hùng hóa các linh vật”.

Tuy vậy, điều đó không có nghĩa là mọi cộng đồng fan đều hời hợt và dễ rã. Tác giả cũng như nhiều nhà nghiên cứu chỉ ra sự tương đồng giữa các cộng đồng fan thể thao và những cộng đồng tôn giáo, từ trải nghiệm sung sướng/ đau khổ tột cùng, các thực hành củng cố niềm tin cho đến sự trung thành vốn chỉ dành cho những thành viên gia đình.

Không phải ngẫu nhiên mà người ta dùng từ “tín đồ” để chỉ những người hâm mộ thể thao.

Ghi chú:

1. The I in Team: Sports Fandom and the Reproduction of Identity: Tarver, Erin C.: 9780226470139: Books: Amazon.com. (2017). Amazon. https://www.amazon.com/Team-Sports-Fandom-Reproduction-Identity/dp/022647013X?&linkCode=sl1&tag=luatkhoa-20&linkId=dfc0a5576518d405679c64049013b2eb&language=en_US&ref=as_li_ss_tl
2. Fanatic | Search Online Etymology Dictionary. (2022). Online Etymology Dictionary. <https://www.etymonline.com/search?q=fanatic>
3. Fanatic (2) noun – Definition, pictures, pronunciation and usage notes | Oxford Advanced Learner's Dictionary at OxfordLearnersDictionaries.com. (2022). Oxford Advanced Learner's Dictionary. https://www.oxfordlearnersdictionaries.com/definition/english/fanatic_2
4. Thảo P. (2022, May 12). Lời bài hát “Đi trong mùa hè” của Đen Vâu vì sao gây tranh cãi? Báo giao thông. <https://www.baogiaothong.vn/loi-bai-hat-di-trong-mua-he-cua-den-vau-vi-sao-gay-tranh-cai-d-552116.html>

Bạn có thể mua quyển "[*The I in Team: Sports Fandom and the Reproduction of Identity*](#)" bản tiếng Anh qua Amazon. Luật Khoa được hưởng chiết khấu nếu bạn mua sách từ link của Amazon theo chương trình [Amazon Associates](#).